**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**HỢP ĐỒNG ĐẠI LÝ**

*Số: ....../……/HĐĐL/[…]- […]*

*- Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;*

*- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 27/06/2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;*

*- Căn cứ các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*- Căn cứ nhu cầu và năng lực của các bên.*

Hợp Đồng này được lập và ký ngày …tháng…năm…..giữa:

**Nhà Cung Cấp:** [Tên đăng ký]

Trụ sở chính: […]

GCNĐKKD số: […] Được cấp bởi: […]

Điện thoại: […] Fax: […]

Đại diện bởi: […] Chức vụ: […]

**Sau đây được gọi là “Bên A”.**

**Nhà Phân Phối:** [Tên đăng ký]

Trụ sở chính: […]

GCNĐKKD số: […] Được cấp bởi: […]

Điện thoại: […] Fax: […]

Đại diện bởi: […] Chức vụ: […]

**Sau đây được gọi là “Bên B”.**

Bên A và Bên B (sau đây gọi riêng là “Bên” và gọi chung là “Các Bên”) đồng ý ký kết Hợp đồng phân phối hàng hóa (“Hợp Đồng”) với những điều khoản như sau:

**Điều 1. Đối tượng của Hợp đồng và hình thức đại lý**

1. Bên A chỉ định Bên B làm nhà phân phối của Bên A tại khu vực […] (Sau đây gọi tắt là “Khu vực phân phối” theo các chính sách do Bên A quy định trong Hợp đồng này và các Phụ lục đính kèm.
2. Bên B không được phép phân phối các Hàng hóa ra ngoài Khu vực phân phối đã được quy định tại Phụ lục 1, trừ khi có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.
3. **Số lượng, chất lượng, chỉ tiêu doanh số**
4. Số lượng: Bên A đồng‎ ý bán và Bên B đồng ‎ý mua một số lượng hàng hóa cần thiết đáp ứng đủ nhu cầu của khách hàng và trưng bày trong Khu vực phân phối.
5. Bên B tự trang bị cơ sở vật chất, địa điểm kinh doanh, kho bãi, phương tiện vận tải và hoàn toàn chịu trách nhiệm tất cả hàng hóa đã giao trong việc bảo quản, trưng bày, vận chuyển.
6. Chất lượng hàng hóa: Bên A đảm bảo cung cấp cho Bên B hàng hóa đảm bảo chất lượng như đã đăng ký hoặc công bố với cơ quan có thẩm quyền về tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa và được đóng gói theo điều kiện phù hợp.
7. **Quy định về giá**
8. Danh mục sản phẩm, giá bán sản phẩm do Bên A niêm yết tại từng thời điểm.
9. **Đặt hàng và giao nhận**
10. Bên B đặt hàng cho Bên A qua điện thoại, email hoặc fax theo mẫu đặt hàng do Bên A quy định. Giá trị mỗi đơn hàng tối thiểu là theo chính sách của Bên B quy định.
11. Nội dung Đơn đặt hàng sẽ bao gồm các thông tin tối thiểu sau: Tên người đặt hàng, địa chỉ, số điện thoại, tên hàng hóa, số lượng từng loại hàng hóa, thời hạn đặt hàng.
12. Thời gian nhận đơn đặt hàng và giao hàng hàng ngày: Từ thứ 2 đến thứ 6: Sáng (từ 8h – 12h’00); Chiều (từ 13h -16h’00). Bên A không nhận đặt hàng và giao hàng vào các ngày nghỉ và các ngày lễ, tết.
13. Trong vòng […] giờ làm việc kể từ khi nhận được Đơn đặt hàng, Bên A phải phản hồi chấp nhận đơn đặt hàng hay không cho Bên B bằng email, điện thoại, fax. Trường hợp Bên A không thông báo gì cho Bên B trong vòng […] giờ làm việc kể từ khi nhận đơn hàng thì mặc định đơn hàng đã được Bên A xác nhận.
14. **Bảo quản hàng hóa trong kho**

Bên B có nghĩa vụ bảo quản hàng hóa theo đúng các quy định sau:

1. Bốc xếp, vận chuyển hàng hóa:
2. Trong quá trình bốc xếp phải cẩn thận, nhẹ nhàng, không quăng, quật, ném các thùng hàng, tránh cho bao bì bị nhiễm bẩn, bị rách, bể, vỡ.
3. Phương tiện vận chuyển đảm bảo sạch sẽ, không có mùi lạ gây ảnh hưởng chất lượng hàng hóa.
4. Hàng hóa phải được xếp theo từng loại, gọn gàng, ngay ngắn, tránh dồn nhét làm móp, méo hàng hóa, rách bao bì.
5. **Quản lý nhận hàng và giao hàng đến các điểm bán lẻ, đại lý của Bên B**
6. Quản lý quá trình vận chuyển, giao nhận:
7. Hàng bốc lên xe phải được sắp xếp ngay ngắn gọn gàng.
8. Không giẫm đạp, quăng quật hàng hóa
9. Các yêu cầu khác (nếu có): […]
10. **Phương thức và thời hạn thanh toán**
11. Phương thức thanh toán: Bên B thanh toán bằng tiền Việt Nam thông qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A theo các thông tin dưới đây:

Chủ tài khoản : […]

Tài khoản số : […]

Tại Ngân hàng : […]

*[Các Bên có thể thỏa thuận các biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng nếu cần]*

1. **Chiết khấu**

*[Các Bên có thể thỏa thuận các hình thức chiết khấu khác nhau tùy thuộc theo chính sách của Nhà cung cấp]*

1. Bên A chiết khấu cho Bên B như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Các mục chiết khấu | Mức chiết khấu |
| Chiết khấu ngay trên đơn hàng | […] % |
| Chiết khấu đạt doanh số | […] % |
| Chiết khấu hỗ trợ thị trường (tiếp thị, quảng cáo, giải hàng tồn…) | […] % |
| […] | […] |

1. Việc thay đổi chính sách chiết khấu, hỗ trợ (nếu có) sẽ được Bên A thông báo cho Bên B trước khi thực hiện.
2. **Trưng bày và khuyến mại**
3. Trưng bày: Bên A hỗ trợ Bên B dụng cụ trưng bày hàng hóa, các vật phẩm quảng cáo để Bên B trưng bày tại địa điểm kinh doanh của Bên B. Bên B có trách nhiệm theo dõi ghi nhận và kiểm soát số lượng vật phẩm quảng cáo/hàng khuyến mại được Bên A cung cấp và báo cáo định kỳ cho Bên A theo mẫu báo cáo Bên A yêu cầu.
4. **Quyền và nghĩa vụ của Nhà cung cấp:**
5. Chịu trách nhiệm hoàn toàn trước cơ quan có thẩm quyền và người tiêu dùng về nguồn gốc, chất lượng, quy cách và tính hợp pháp của tất cả sản phẩm bán cho Nhà phân phối.
6. Cung cấp các hồ sơ pháp lý đối với doanh nghiệp hoặc hàng hóa cho Nhà phân phối khi có yêu cầu.
7. Giao hàng đúng số lượng và địa điểm theo thỏa thuận của hai Bên theo Hợp đồng này.
8. **Quyền và nghĩa vụ của Nhà phân phối**
9. Bảo quản và trưng bày sản phẩm theo quy định của Nhà cung cấp.
10. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn cho Nhà cung cấp.
11. **Bảo mật**

Mỗi Bên sẽ không tiết lộ bất cứ thông tin nào liên quan đến Hợp Đồng này hoặc của Bên còn lại cho bất cứ Bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Mỗi Bên cam kết có biện pháp phù hợp để đảm bảo rằng những nhân viên có liên quan của mình cũng tuân thủ quy định này và sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp có bất cứ hành vi nào vi phạm quy định này. Điều khoản này sẽ vẫn có hiệu lực kể cả sau khi Hợp Đồng này hết hạn hoặc chấm dứt.

1. **Bất khả kháng**
2. Bất khả kháng là những sự kiện khách quan nằm ngoài sự kiểm soát của các Bên bao gồm nhưng không giới hạn ở: động đất, bão, lũ lụt, gió lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hay đe dọa chiến tranh… hoặc các thảm họa khác không thể lường trước được; hoặc sự thay đổi của luật pháp bởi chính quyền Việt Nam.
3. Khi một Bên không thể thực hiện tất cả hay một phần của nghĩa vụ Hợp đồng do sự kiện bất khả kháng gây ra một cách trực tiếp, Bên này sẽ không được xem là vi phạm Hợp đồng nếu đáp ứng được tất cả những điều kiện sau:
   * 1. Bất khả kháng là nguyên nhân trực tiếp của sự gián đoạn hoặc trì hoãn việc thực hiện
4. **Trách nhiệm của các Bên do vi phạm hợp đồng**
5. Trong trường hợp một Bên vi phạm các quy định tại Hợp đồng này, Bên bị vi phạm có quyền thông báo bằng văn bản cho Bên vi phạm yêu cầu Bên vi phạm khắc phục hành vi vi phạm trong một thời hạn tối thiểu là […] ngày kể từ ngày nhận được Thông báo vi phạm. Hết thời hạn khắc phục hành vi vi phạm do Bên bị vi phạm ấn định theo quy định tại Khoản này, nếu Bên vi phạm không khắc phục, sửa chữa hành vi vi phạm, Bên bị vi phạm có quyền áp dụng một khoản phạt vi phạm hợp đồng đối với Bên vi phạm tương ứng với 8% giá trị của phần Hợp đồng bị vi phạm và yêu cầu bồi thường thiệt hại thực tế, trực tiếp phát sinh từ hành vi của Bên vi phạm.
6. **Hiệu lực và chấm dứt Hợp đồng**
7. Hợp Đồng này có hiệu lực từ […] đến […].
8. Hợp Đồng này sẽ chấm dứt trước thời hạn trong những trường hợp sau:
9. Nếu các Bên đồng ý chấm dứt bằng văn bản.
10. **Giải quyết tranh chấp**

Trong trường hợp có bất cứ mâu thuẫn nào phát sinh từ Hợp Đồng này, Các Bên sẽ ưu tiên giải quyết vấn đề bằng thương lượng. Nếu không thể giải quyết được trong vòng 30 ngày, vấn đề sẽ được giải quyết bởi Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo quy tắc tố tụng của Trung tâm này, địa điểm tiến hành giải quyết bằng trọng tài là thành phố Hồ Chí Minh. Bên thua kiện phải thanh toán tất cả các chi phí liên quan đến việc giải quyết tranh chấp cho Bên thắng kiện (bao gồm cả chi phí luật sư).

1. **Điều khoản chung**
2. Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.
3. Mọi sửa đổi hoặc bổ sung Hợp Đồng đều phải được lập thành văn bản và ký duyệt bởi người có thẩm quyền của mỗi Bên.
4. Mỗi Bên không được phép chuyển giao bất cứ quyền, nghĩa vụ nào trong Hợp Đồng này cho bất cứ Bên thứ ba nào mà không được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên còn lại.
5. Hợp Đồng này sẽ được lập thành […] bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ […] bản để thực hiện.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A** |  | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |